

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LONG KHÁNH  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2022/HS-ST

Ngày 25/11/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH TỈNH ĐỒNG NAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:***

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Đồng Thị Hương

- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** + Ông Nguyễn Trọng Vinh

+ Bà Nguyễn Thị Diệu Hiền

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Phi Hải, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện VKSND thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Bà Cao Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 117/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Thị Thanh T**, sinh ngày 12 tháng 12 năm 1999, tại Đồng Nai. Nơi cư trú: Khu phố B, phường BV, thành phố K, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1966 và bà Đặng Thị Ngọc B, sinh năm 1966. Bị cáo là con thứ 4 trong gia đình có 04 anh chị em. Chồng: Trần Minh T, sinh năm 1991. Có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2022. Tiền án: Không. Tiền sự 01: Ngày 13/11/2019, bị Công an huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 60/QĐ-XPHC, về hành vi tầy, xóa, sửa chữa chứng minh nhân dân và hành vi trộm cắp tài sản, với số tiền 2.000.000 đồng. Ngày 11/12/2019, Nguyễn Thị Thanh T đã nộp phạt. Bị cáo Nguyễn Thị Thanh T được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/8/2022 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- ***Bị hại:*** Bà Tô Thị D, sinh năm 1976. Địa chỉ: Khu phố 2, phường XT, thành phố K, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt và có đơn xin vắng mặt.

- ***Người làm chứng:*** Anh Phan Ngọc Anh T, sinh năm 1991. Địa chỉ: Ấp TB, xã B, huyện M, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 5 năm 2020, Nguyễn Thị Thanh T đến Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank), chi nhánh thành phố Long Khánh, tại phường Xuân Hòa, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, để mở thẻ ngân hàng. Lúc này, bên cạnh có chị Tô Thị D, sinh năm 1979, ngụ tại khu phố 2, phường XT, thành phố K, tỉnh Đồng Nai đang thực hiện giao dịch mở app (ứng dụng) chuyển tiền nhanh trên điện thoại. Tại đây, T ngồi gần chị D. Trong lúc chị D và nhân viên ngân hàng trao đổi thông tin thì T nghe được số điện thoại, mật khẩu đăng nhập vào app chuyển khoản tiền của chị D. Biết được thông tin của chị D và cách thức sử dụng, đăng nhập vào app chuyển khoản tiền nhanh của ngân hàng Sacombank, T đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền trong tài khoản ngân hàng của chị D. T lấy bút ghi lại các thông tin của chị D, sau đó đăng nhập vào facebook để lấy thông tin của các số điện thoại mà chị D thường liên lạc. Đến khoảng 14 giờ, ngày 10/5/2020, T đến cửa hàng điện thoại là điểm giao dịch của Viettel Cẩm Mỹ, tại ấp TB, xã B, huyện M, tỉnh Đồng Nai, do anh Phan Ngọc Anh T, sinh năm 1991 quản lý, để yêu cầu làm lại sim điện thoại số 0968.288.779, do chị D làm chủ sở hữu sang tên lại cho mình. T trình bày do mất sim điện thoại và cung cấp chứng minh nhân dân của T và 05 số điện thoại mà số thuê bao 0968.288.779 thường xuyên liên lạc. Sau khi kiểm tra thông tin, anh T đã đăng ký số thuê bao 0968.288.779 mang tên Nguyễn Thị Thanh T. Sau đó, T về nhà và tiến hành thực hiện các thao tác đăng nhập số điện thoại trên vào app của ngân hàng Sacombank thì mã OTP đã gửi về số điện thoại của T. Từ đây, T đã chuyển hết số tiền trong tài khoản Sacombank số 050013415142 của chị D số tiền 16.900.000 đồng sang tài khoản số 67910000240238 do Nguyễn Thị Thanh T là chủ tài khoản, mở tại ngân hàng BIDV - Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam. Sau khi chiếm đoạt tiền trong tài khoản của chị D, T đã sử dụng để tiêu xài cá nhân hết.

Đến ngày 11/5/2020, chị Diên đến ngân hàng Sacombank để giao dịch thì phát hiện số tiền 16.900.000 đồng trong tài khoản đã bị rút hết nên đã làm đơn trình báo đến Công an thành phố Long Khánh.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh đã khởi tố vụ án hình sự nhưng do Thủy bỏ đi khỏi nơi cư trú nên không làm việc được. Đến ngày 25/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra mời được T lên làm việc, T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã nêu trên.

Về dân sự: Nguyễn Thị Thanh T đã bồi thường cho chị Tô Thị D số tiền 16.900.000 đồng, chị Diên đã nhận và không yêu cầu hay thắc mắc gì thêm.

Tại bản cáo trạng số: 96/CT-VKSLK ngày 05/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thanh T về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 290 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

*Tại phiên tòa hôm nay:* Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo thừa nhận toàn bộ quá trình phạm tội do một mình bị cáo thực hiện, không ai biết và cũng không ai giúp sức cho bị cáo. Người bị hại vắng mặt nhưng có lời khai xác định đã nhận lại số tiền bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng số: 96/CT-VKSLK ngày 05/10/2022 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 290, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh T mức án tù từ 06 đến 10 tháng tù.

Về vật chứng: Không thu hồi nên không đề nghị xem xét xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo T nói lời sau cùng: Bị cáo hứa sẽ sửa đổi để làm lại cuộc đời, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ để bị cáo sớm được trở về với gia đình nuôi con của bị cáo.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Sau khi biết được các thông tin cần thiết liên quan đến số điện thoại, mật khẩu app chuyển tiền nhanh trên điện thoại của chị Tô Thị D, ngày 10/5/2020 Nguyễn Thị Thanh T đã làm lại sim số điện thoại 0968.288.779 do chị D làm chủ sở hữu sang tên T, sau đó đăng nhập vào app chuyển tiền nhanh của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank), chi nhánh thành phố Long Khánh, tại phường Xuân Hòa, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, chuyển khoản số tiền 16.900.000 đồng từ tài khoản số 050013415142 của chị D sang tài

khoản số 67910000240238 của T, mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV), chiếm đoạt của chị Tô Thị D số tiền 16.900.000 đồng.

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thị Thanh T phạm tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” với thủ đoạn sử dụng thông tin về tài khoản của cá nhân để chiếm đoạt tài sản của chủ tài khoản theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 290 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như luận tội của vị Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm sự an toàn của mạng viễn thông, hoạt động ngân hàng và xâm phạm quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do tham lam, muốn thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, chiếm đoạt tài sản của người khác. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho chị Diễm; hiện bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 12 tháng tuổi, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để đảm bảo tính khoan hồng của pháp luật.

Tuy nhiên, xét thấy ngày 13/11/2019, bị cáo bị Công an huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 60/QĐ-XPHC, về hành vi tấy, xóa, sửa chữa chứng minh nhân dân và hành vi trộm cắp tài sản, với số tiền 2.000.000 đồng, chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người biết tuân thủ pháp luật.

Bị cáo hiện đang nuôi con nhỏ và không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 290 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại số tiền bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm, nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Xét ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về phần tội danh, điều khoản truy tố, hình phạt là có căn cứ và phù hợp nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1/ Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 290; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh T phạm tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt để thi hành án.

2/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thanh T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

### ***Nơi nhận:***

- VKSND TPLK;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự TPLK;
- Bị cáo; Nhà tạm giữ CATPLK;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Đồng Thị Hương**